

QUAN ĐIỂM CỦA SINH VIÊN RĂNG HÀM MẶT VỀ VIỆC HỌC TỪ XA TRONG ĐẠI DỊCH COVID-19

Đỗ Thị Thảo, Huỳnh Lê Nghĩa Hiệp, Trần Huỳnh Trung,
Nguyễn Ngọc Nguyệt Minh, Bùi Thị Huyền Diệu
Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
Email: dtthao@ctump.edu.vn

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Đại dịch COVID-19 đã trở thành một vấn đề sức khỏe toàn cầu và có tác động lớn đến giáo dục. Phương pháp học tập đã được chuyển giao từ đào tạo trên lớp học sang đào tạo trực tuyến. **Mục tiêu nghiên cứu:** Xác định mức độ sẵn sàng của sinh viên đối với việc học trực tuyến và đánh giá quan điểm của sinh viên về hình thức học tập từ xa hoàn toàn so với việc học trên lớp trong chương trình Răng Hàm Mặt bậc đại học. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 511 sinh viên khoa Răng Hàm Mặt trường Đại học Y Dược Cần Thơ. Quan điểm của sinh viên về việc học từ xa trong đại dịch Covid-19 qua phiếu khảo sát qua google form. Thực hiện thống kê mô tả, kiểm định Chi-Square và kiểm định Fisher's Exact trên SPSS 20. **Kết quả:** Thời gian học ảnh hưởng đến sở thích của sinh viên. Số lượng sinh viên năm thứ 4 và năm thứ 6 thích học trực tuyến cao hơn so với những sinh viên năm khác và sự khác biệt này là có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$). Sinh viên có quan điểm ủng hộ về sự truyền tải nội dung và đánh giá phù hợp ở đào tạo trực tuyến cao hơn. Sinh viên ủng hộ cao đào tạo trực tuyến cao hơn. Sinh viên có quan điểm ủng hộ về sự hài lòng trong học tập ở đào tạo trực tuyến cao hơn, trừ việc sinh viên không đồng ý thay thế dạy học trực tiếp bằng trực tuyến. **Kết luận:** Mặc dù có những thách thức trong dịch Covid-19, sinh viên nha khoa có thể thích nghi với các phương pháp học tập mới của giáo dục từ xa đầy đủ và đồng ý học tập kết hợp giữa hình thức đào tạo trực tiếp và trực tuyến.

Từ khóa: Covid-19, học trên lớp, học trực tuyến, học kết hợp trực tuyến và trực tuyến, chương trình học nha khoa bậc đại học.

ABSTRACT

DENTAL STUDENT PERSPECTIVE ABOUT DISTANCE LEARNING DURING COVID-19 PANDEMIC

*Do Thi Thao**, *Huynh Le Nghia Hiep*, *Tran Huynh Trung*,
Nguyen Ngoc Nguyet Minh, *Bui Thi Huyen Dieu*,
Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: The COVID-19 pandemic has become a global health issue and has had a major impact on education. Learning methods have been transferred from face-to-face training (in the classroom) to distance training (online training). **Objectives:** To determine whether dental students' preparation for online education and compare complete remote education with classroom instruction in a dentistry undergraduate program and assess students' perspective. **Materials and methods:** A cross sectional descriptive study on 511 students of the Faculty of Odonto-Stomatology, Can Tho University of Medicine and Pharmacy. Students' perspective on distance learning during the Covid-19 pandemic through a survey via google form. Using SPSS 20 to carry out Fisher's Exact Test, Chi-Square Test. **Results:** Learning time affected student preferences. The number of 4th and 6th-year students who prefer online to study was higher than other students and this difference was statistically significant ($P < 0.05$). Students had a supportive view of content transmission and appropriate evaluation in online training. The perspective of students' effectiveness showed a higher rate of students supporting online training. **Conclusions:** Despite some challenges, dental students could adapt to new remote education methods and most agree that combined learning can be done in combination with classrooms and remote study.

Keywords: Covid-19, Classroom learning, Distance learning, Blended learning, Undergraduate dental study program.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tổ chức Y tế Thế giới đã tuyên bố về nguy cơ lây nhiễm COVID-19 mới vào đầu năm nay và hiện nay nó đã trở thành một thách thức lớn đối với sức khỏe cộng đồng trên toàn thế giới [1]. Các biện pháp kiểm soát lây nhiễm và tránh xa vật lý là rất quan trọng để ngăn chặn vi rút lây lan thêm và giúp kiểm soát hiện trường đại dịch. Chính sách giãn cách xã hội bắt buộc đã được thực hiện ở nhiều quốc gia [2], kể cả ở Việt Nam dẫn đến việc các trường học và đại học trên toàn quốc phải đóng cửa. Học tập kết hợp chủ yếu được định nghĩa là sự tích hợp của lớp học và học tập từ xa để tạo điều kiện học tập độc lập, tương tác và hợp tác giữa các sinh viên. Học trực tuyến tiết kiệm thời gian, giảm chi phí, cung cấp nhiều phương tiện truyền thông phù hợp với các phong cách học tập khác nhau, cho phép sinh viên học mọi lúc mọi nơi bên ngoài lớp học, khắc phục tình trạng thiếu giảng viên và có khả năng chuyển quá trình học tập từ học tập thụ động lấy giáo viên làm trung tâm học tập tích cực lấy người học làm trung tâm. Môi trường học tập trong khoa Răng Hàm Mặt tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ vẫn chưa áp dụng cấu trúc và công cụ học tập trực tuyến được tổ chức tốt. Do đó, nghiên cứu này được thực hiện với mục tiêu: Xác định mức độ sẵn sàng của sinh viên đối với việc học trực tuyến và đánh giá quan điểm của sinh viên về hình thức học tập từ xa hoàn toàn so với việc học trên lớp trong chương trình Răng Hàm Mặt bậc đại học.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

- **Đối tượng nghiên cứu:** Là các sinh viên các khóa ngành Răng Hàm Mặt tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2021-2022.

- **Tiêu chí chọn mẫu:** Sinh viên Răng Hàm Mặt từ năm 1 đến năm 6 tại khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. Sinh viên đồng ý tham gia khảo sát.

- **Tiêu chí loại trừ:** Sinh viên răng hàm mặt không trả lời đầy đủ các câu hỏi trong khảo sát.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu cắt ngang mô tả.

- **Cỡ mẫu:** Toàn bộ gồm 511 sinh viên ngành Răng Hàm Mặt học tập tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2021-2022.

- **Kỹ thuật chọn mẫu:** Kỹ thuật chọn mẫu thuận tiện.

- **Phương tiện nghiên cứu:** Phiếu khảo sát được gửi bằng google form và phiếu đồng ý tham gia nghiên cứu.

- **Biến số nghiên cứu:** Bảng câu hỏi được xây dựng nhằm đánh giá nhận thức của sinh viên về phương pháp đào tạo từ xa. Các tùy chọn trả lời của các mục câu hỏi đại diện cho 4 mức độ (0 = rất không đồng ý đến 3 = rất đồng ý). Tổng cộng có 31 câu trong bốn phần: (A) thông tin chung về giới tính, năm học và điểm trung bình của học sinh; (B) Sở thích; (C) Hiệu quả, và; (D) Sự hài lòng trong học tập.

- **Qui trình nghiên cứu:** Điều tra viên sàng lọc danh sách sinh viên ngành Răng Hàm Mặt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm học 2021-2022. Phiếu khảo sát được gửi đến sinh viên Răng Hàm Mặt bằng email.

- **Xử lý số liệu nghiên cứu:** Số liệu được xử lý bằng phần mềm SPSS Statistics phiên bản 20.0. Thống kê mô tả Frequencies cho các biến định tính về tỉ lệ phần trăm. Kiểm định Chi - Square dùng để thống kê so sánh sự khác biệt giữa các biến định tính. Sự khác biệt có ý nghĩa thống kê khi $p \leq 0,05$.

- **Vấn đề y đức trong nghiên cứu:** Thông tin của người tham gia nghiên cứu được bảo mật. Đề tài được thông qua Hội đồng đạo đức Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, số giấy chứng nhận 481/PCT-HĐĐĐ, ngày 14/09/2022.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm mẫu nghiên cứu

Bảng 7. Biểu thị điểm học tập năm 2020-2021 theo khóa (n = 511)

Sinh viên năm	Số lượng sinh viên	Điểm trung bình năm học 2020-2021 (n, %)					
		Không xác định	Xuất sắc	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
6	61 (11,6)	4 (6,6)	2 (3,3)	41 (67,2)	13 (21,3)	1 (1,6)	-
5	55 (10,8)	4 (7,3)	12 (21,8)	28 (50,9)	11 (20)	-	-
4	60 (11,7)	0 (0)	10 (16,7)	28 (46,7)	20 (33,3)	1 (1,7)	1 (1,7)
3	62 (12,1)	4 (6,5)	4 (6,5)	27 (43,5)	26 (41,9)	1 (1,6)	-
2	127 (24,9)	2 (1,6)	12 (9,4)	43 (33,9)	57 (44,9)	12 (9,4)	1 (0,8)
1	146 (24,9)	146 (100)	-	-	-	-	-

Nhận xét: Trong 511 sinh viên có 305 sinh viên nam (59,7%) và 206 sinh viên nữ (40,3%) với độ tuổi từ 19-30 tuổi, tuổi trung bình $20,73 \pm 1,883$. Trong đó có 61 sinh viên năm 6 chiếm 11,9%, 55 sinh viên năm 5 chiếm 10,8%, có 60 sinh viên năm 4 chiếm 11,7%, 62 sinh viên năm 3 chiếm 12,1%, 127 sinh viên năm 2 chiếm 24,9% và 146 sinh viên năm 1 chiếm 24,9%. Kết quả học tập đa số là giỏi ở các khóa sinh viên từ năm 3 đến năm 6, với

tỉ lệ tương ứng là 43,5%, 46,7%, 50,9% và 67,2%, trong khi năm thứ 2 thì sinh viên khá chiếm tỉ lệ nhiều nhất, và năm thứ nhất thì chưa có thông tin.

3.2. Các quan điểm về sở thích về phương pháp trực tuyến so với đào tạo tại chỗ

Bảng 2. Các quan điểm về sở thích về phương pháp học (n = 511)

STT	Nội dung	Ý kiến (n, %)			
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	Bài giảng được truyền tải rõ ràng hơn so với đào tạo trực tiếp	95 (18,6)	301 (58,9)	111 (21,7)	4 (0,8)
2	Việc đánh giá phù hợp hơn trong đào tạo từ xa	110 (21,5)	355 (69,5)	43 (8,4)	3(0,6)
3	Học trực tuyến tạo cơ hội giao lưu trong quá trình đánh giá	45 (8,8)	196 (38,4)	244 (47,7)	26 (5,1)

Nhận xét: Có 18,6% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 58,9% sinh viên đồng ý với ý kiến bài giảng được truyền tải rõ ràng hơn so với đào tạo trực tiếp và hoàn toàn đồng ý và 21,7% sinh viên không đồng ý và 0,8% hoàn toàn không đồng ý việc. Có 21,5% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 68,5% sinh viên đồng ý rằng việc đánh giá trong đào tạo từ xa và 8,4% sinh viên không đồng ý và 0,6% sinh viên hoàn toàn không đồng ý. Có 8,8% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 38,4% đồng ý việc học trực tuyến tạo cơ hội giao lưu trong quá trình đánh giá và 44,7% sinh viên không đồng ý và 5,1% sinh viên hoàn toàn không đồng ý.

3.3. Các quan điểm về hiệu quả việc học trực tuyến trong dịch COVID-19

Bảng 3. Quan điểm của sinh viên về hiệu quả việc học trực tuyến trong dịch COVID-19

STT	Nội dung	Quan điểm sinh viên (n, %)			
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	Sinh viên không gặp vấn đề khi học trực tuyến	60 (11,7)	180 (35,2)	241 (47,2)	30 (5,9)
2	Sinh viên không gặp căng thẳng khi học trực tuyến	97 (19)	264 (51,7)	135 (26,4)	15 (2,9)
3	Sinh viên có nhiều thời gian chuẩn bị tài liệu trước khi thảo luận nhóm khi học trực tuyến	98 (19,2)	350 (68,5)	56 (11)	7 (1,4)
4	Sinh viên có thời gian xem lại tài liệu sau lớp học khi học trực tuyến	113 (22,1)	343 (67,1)	53 (10,4)	2 (0,4)

Nhận xét: Có 11,7% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 35,2% sinh viên đồng ý là gặp vấn đề khi học trực tuyến. Có 19% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 51,7% sinh viên đồng ý không gặp căng thẳng trong quá trình học trực tuyến. Tỷ lệ sinh viên hoàn toàn đồng ý và đồng ý có nhiều thời gian chuẩn bị tài liệu trước khi thảo luận nhóm khi học trực tuyến chiếm tỉ lệ lần lượt là 19,2% và 68,5%. Có 89,2% sinh viên có thời gian xem lại tài liệu sau lớp học khi học trực tuyến.

3.4. Các quan điểm về sự hài lòng trong học tập

Bảng 4. Các quan điểm về sự hài lòng trong học tập khi học trực tuyến

STT	Nội dung	Ý kiến (n, %)			
		Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
1	Học từ xa mang lại sự hài lòng tương tự học trên lớp	65 (12,7)	241 (47,2)	187 (36,6)	18 (3,5)
2	Giảng dạy trực tuyến nên thay thế các bài giảng và giảng dạy trực tiếp	60 (11,7)	165 (32,3)	250 (48,9)	36 (7)
3	Học từ xa tạo động lực cho việc học tập tự định hướng và háo hức chuẩn bị tài liệu trước khi thảo luận nhóm	65 (12,7)	285 (55,8)	151 (29,5)	10 (2)
4	Giao tiếp với giảng viên và sinh viên dễ dàng hơn với hình thức đào tạo trực tiếp	82 (16)	257 (50,3)	160 (31,3)	12 (2,3)
5	Sinh viên thích học từ xa hơn học trực tiếp	81 (15,9)	177 (34,6)	221 (43,2)	32 (6,3)
6	Sinh viên học tập hiệu quả hơn với phương pháp trực tuyến	71 (13,9)	203 (39,7)	220 (43,1)	17 (3,3)

Nhận xét: Có 12,7% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 47,2% sinh viên đồng ý việc học từ xa mang lại sự hài lòng tương tự học trên lớp. Có 11,7% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 32,3% sinh viên đồng ý việc giảng dạy trực tuyến nên thay thế các bài giảng và giảng dạy trực tiếp. Việc học từ xa tạo động lực cho việc học tập tự định hướng và háo hức chuẩn bị tài liệu trước khi thảo luận nhóm thì có 12,7% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 55,8% sinh viên đồng ý vấn đề này. Có 16% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 50,3% sinh viên đồng ý cho rằng dễ giao tiếp với giảng viên và các sinh viên khác hơn khi học tập bằng hình thức đào tạo từ xa. Khi khảo sát sinh viên thích học từ xa so với học trực tiếp thì có 15,9% sinh viên hoàn toàn đồng ý và 34,6% sinh viên đồng ý thích học từ xa hơn.

3.5. Mối tương quan giữa sinh viên thích học trực tuyến hơn trực tiếp với các khóa học và giới tính

Bảng 5. Sự khác biệt về việc thích học trực tuyến hơn học trực tiếp với các khóa

Sinh viên năm	Số lượng	Tỷ lệ sinh viên thích học trực tuyến hơn học trực tiếp (n, %)		P*
		Không đồng ý	Đồng ý	
6	61 (11,6)	24 (39,3)	37 (60,7)	0,004
5	55 (10,8)	29 (52,7)	26 (47,3)	
4	60 (11,7)	20 (33,3)	40 (66,7)	
3	62 (12,1)	34 (54,8)	28 (45,2)	
2	127 (24,9)	58 (45,7)	69 (54,3)	
1	146 (24,9)	88 (60,3)	58 (39,7)	

*Kiểm định Chi-Square

Nhận xét: Kết quả cho thấy có sự khác biệt giữa tỷ lệ sinh viên các khóa học đồng ý và không đồng ý việc thích học trực tuyến hơn học trực tiếp. Sinh viên năm 1, năm 2 có tỉ lệ đồng ý với việc học trực tuyến cao hơn, và sự khác biệt này là có ý nghĩa về thống kê

($p=0,004$)

Kết quả cho thấy có sự khác biệt giữa tỷ lệ giới tính sinh viên về việc đồng ý và không đồng ý việc thích học trực tuyến hơn học trực tiếp. Tuy nhiên sự khác biệt này là không có ý nghĩa về thống kê ($p = 0,366$).

IV. BÀN LUẬN

4.1. Các quan điểm về sở thích

Theo nghiên cứu của Lisa R. Amir và cộng sự (2020) [3], 58,8% học sinh chia sẻ sự lo lắng của họ về kết quả kỳ thi trực tuyến, do học sinh có khả năng không trung thực. Theo nghiên cứu của Gebril, M. và cộng sự (2021) [4], hầu hết sinh viên phản hồi thuận lợi về trải nghiệm học tập trực tuyến của họ. Sinh viên báo cáo rằng không gian khóa học ảo dễ tiếp cận (87,7% đồng ý/rất đồng ý), trao đổi với giảng viên kịp thời và hiệu quả (76,8% đồng ý/đồng ý cao), các mục tiêu khóa học đã được đáp ứng (72,3% đồng ý/rất đồng ý), rằng có đủ thời gian thảo luận trong không gian khóa học ảo (70,3% đồng ý/rất đồng ý) và đánh giá trực tuyến đã kiểm tra nội dung và mục tiêu khóa học một cách công bằng (68,4% đồng ý/rất đồng ý).

4.2. Các quan điểm về hiệu quả

Theo nghiên cứu Enas Abdalla Etajuri và cộng sự (2022) [5], đại đa số sinh viên (76,9%) quan tâm đến sức khỏe cảm xúc của họ, với 47% cảm thấy khó kiểm soát những điều quan trọng trong cuộc sống của họ. Nhiều sinh viên (43,5%) thường xuyên hoặc luôn cảm thấy họ không thể đối phó với tất cả những việc họ phải làm, và 36,7% cảm thấy tức giận khi mọi thứ của họ vượt quá tầm kiểm soát. Hơn một nửa số sinh viên (57,8%) cảm thấy căng thẳng và lo lắng (57,9%) vì không chắc cuộc khủng hoảng hiện tại sẽ kéo dài bao lâu. 26,5% sinh viên thường xuyên hoặc luôn cảm thấy chán nản, và 29,3% đôi khi bị trầm cảm. Hơn 2/3 sinh viên lo lắng về vấn đề chỗ ở của họ sau khi khoa mở cửa trở lại. Nhìn chung, tất cả học sinh (93,9%) lo lắng về hạnh phúc của người thân, 74,9% lo lắng về các mối quan hệ xã hội của họ. Theo nghiên cứu của Lestari và cộng sự (2022) [6], khảo sát sinh viên đồng ý rằng họ có thể chuẩn bị tốt cho các lớp học trực tuyến và có thể theo dõi tốt nội dung trong giờ học chiếm 63,2%.

4.3. Các quan điểm về sự hài lòng trong học tập

Theo nghiên cứu của Islam, M. I. và cộng sự (2022) [7], nhận thấy rằng hầu hết các sinh viên nha khoa không hài lòng với việc học trực tuyến và thích các khóa học trong khuôn viên trường hơn là giáo dục trực tuyến. Vì giáo dục nha khoa bao gồm một số thành phần, chẳng hạn như bài giảng/hướng dẫn, tương tác học tập dựa trên vấn đề, học tập dựa trên nghiên cứu, các khóa đào tạo mô phỏng và đào tạo kỹ năng lâm sàng [8], các nghiên cứu đã báo cáo rằng các lớp học trực tuyến không khả thi đối với chuyên gia các khóa học nha khoa. Các nghiên cứu khác cho rằng học tập kết hợp có thể hữu ích cho giáo dục nha khoa, với các bài giảng/hướng dẫn được thực hiện từ xa và các khóa đào tạo lâm sàng/chuyên môn được sắp xếp tại chỗ [9]. Hơn nữa, sự không hài lòng có thể nảy sinh từ thực tế là cả học sinh và giáo viên cần phải làm quen với việc học trực tuyến [10].

Hơn nữa, việc phân bổ thời gian không đầy đủ và thiếu hỗ trợ liên quan đến các lớp học trực tuyến cũng được cho là có liên quan đáng kể đến sự không hài lòng. Điều này có thể là do việc học trực tuyến còn mới mẻ đối với cả sinh viên nha khoa và giáo viên của họ [11]. Bằng chứng cho thấy rằng cả học sinh và giáo viên đều gặp phải nhiều vấn đề (ví dụ:

không thích ứng với công nghệ, quản lý thời gian kém, thiếu liên lạc, không đủ dịch vụ hỗ trợ) do sự thay đổi đột ngột và hoàn toàn trong COVID-19, dẫn đến việc không hài lòng với trực tuyến học tập [12]. Hơn nữa, sự thiếu tương tác giữa học sinh và giáo viên có nhiều khả năng làm tăng sự không hài lòng với các lớp học trực tuyến, điều này phù hợp với các kết quả nghiên cứu trước đây [9]. Điều này có thể là do bản chất của tương tác giữa học sinh và giáo viên đột ngột thay đổi trong đại dịch. Việc thiếu đào tạo giáo dục trực tuyến thực tế đã được báo cáo là một vấn đề đáng kể, góp phần vào sự tương tác giữa học sinh và giáo viên kém [13].

4.4. Mối tương quan giữa sinh viên thích học trực tuyến hơn trực tiếp với các khóa học và giới tính

Theo nghiên cứu của Bahanan, L. và cộng sự (2022) [14], sở thích của phương thức học tập. Trong khi nam giới thích học truyền thống (39,2%), thì nữ giới lại có xu hướng học trực tuyến (25,3%) ($p < 0,001$). Sinh viên năm thứ hai thích học truyền thống hơn (71%) so với sinh viên những năm khác, nơi họ thích tích hợp truyền thống với học điện tử ($p < 0,001$). Có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê về phương thức học tập ưa thích giữa những năm tiền lâm sàng và lâm sàng. Phần lớn sinh viên năm lâm sàng (57,8%) thích tích hợp cả e-learning và bài giảng truyền thống, trong khi 40,2% sinh viên năm tiền lâm sàng thích tích hợp cả hai phương pháp ($p < 0,001$). Chỉ 17,6% sinh viên năm lâm sàng thích học truyền thống, trong khi 40% sinh viên tiền lâm sàng thích nó ($p < 0,001$). Theo nghiên cứu của Bharath, C. và cộng sự (2022) [15], So sánh mức độ hài lòng của sinh viên đối với việc học trực tuyến dựa trên các biến nhân khẩu học cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê giữa giới tính.

Nghiên cứu của Ertürk Avunduk và cộng sự (2021) cũng cho thấy rằng các sinh viên nha khoa nữ có nhiều khả năng không hài lòng với việc học trực tuyến hơn so với các sinh viên khác của họ. Một lời giải thích khả dĩ có thể là nam giới thường quan tâm và có nhiều kiến thức hơn đối với các đổi mới công nghệ, trong khi nữ giới cho biết gặp nhiều khó khăn hơn và mức độ quan tâm thấp hơn [12].

V. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đưa ra bằng chứng rằng mặc dù có một số thách thức, sinh viên nha khoa đại học có thể thích nghi với các phương pháp học tập mới của đào tạo từ xa và đồng ý về hiệu quả tốt hơn khi học từ xa so với học trên lớp. Việc đóng cửa đột ngột trường đại học trên toàn cầu do đại dịch COVID-19, mặc dù không mong muốn, nhưng lại mang đến một cơ hội to lớn cho sự chuyển đổi văn hóa trong hệ thống giáo dục. Khi ngày càng có nhiều thế hệ “hiểu biết về công nghệ” đăng ký học đại học, các nhà giáo dục nha khoa cần kết hợp học tập kết hợp vào chương trình giảng dạy, để thiết kế các tính năng tốt nhất của lớp học và học tập từ xa nhằm cải thiện môi trường học tập tổng thể.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Organization, W. H. WHO Director-General's opening remarks at the media briefing on COVID-19 - 11 March 2020. 2020. <https://www.who.int/director-general/speeches/detail/who-director-general-s-opening-remarks-at-the-media-briefing-on-covid-19---11-march-2020>.
2. Quinn B., Field J., Gorter R., *et al.* COVID-19: The immediate response of european academic dental institutions and future implications for dental education. *Eur J Dent Educ.* 2020, 24(4), 811-814. DOI: 10.1111/eje.12542.

3. Amir L. R., Tanti I., Maharani D. A., *et al.* Student perspective of classroom and distance learning during COVID-19 pandemic in the undergraduate dental study program Universitas Indonesia. *BMC Med Educ.* 2020, 20(1), 392. DOI: 10.1186/s12909-020-02312-0.
4. Gebрил M., Smith Brilliant M., Glogauer M., *et al.* Evaluation of the Online Learning Experience of Dalhousie Dentistry and Dental Hygiene Students during COVID-19 Pandemic Outbreak. *J Can Dent Assoc.* 2021, 87, 118.
5. Etajuri E. A., Mohd N. R., Naimie Z., *et al.* Undergraduate dental students' perspective of online learning and their physical and mental health during COVID-19 pandemic. *PLoS One.* 2022, 17(6), e0270091. <https://doi.org/10.1371/journal.pone.0270091>.
6. Lestari W., Ichwan S. J. A., Yaakop S. Z., *et al.* Online Learning during the COVID-19 Pandemic: Dental Students' Perspective and Impact on Academic Performance, One Institution Experience. *Dent J (Basel).* 2022, 10(7). DOI: 10.3390/dj10070131.
7. Islam M. I., Jahan S. S., Chowdhury M. T. H., *et al.* Experience of Bangladeshi Dental Students towards Online Learning during the COVID-19 Pandemic: A Web-Based Cross-Sectional Study. *Int J Environ Res Public Health.* 2022, 19(13). DOI: 10.3390/ijerph19137786.
8. Jiang Z., Zhu D., Li J., *et al.* Online dental teaching practices during the COVID-19 pandemic: A cross-sectional online survey from China. *BMC Oral Health.* 2021, 21(1), 1-9. <https://doi.org/10.1186/s12903-021-01547-7>.
9. Wang K., Zhang L., Ye L. A nationwide survey of online teaching strategies in dental education in China. *Journal of dental education.* 2021, 85(2), 128-134. DOI: 10.1002/jdd.12413.
10. Abbasi S., Ayoob T., Malik A., *et al.* Perceptions of students regarding E-learning during Covid-19 at a private medical college. *Pakistan journal of medical sciences.* 2020, 36(COVID19-S4), S57. DOI: 10.12669/pjms.36. COVID19-S4.2766.
11. Herr L., Jih M. K., Shin J., *et al.* The perspective of undergraduate dental students on web-based learning in pediatric dentistry during the COVID-19 pandemic: a Korean multicenter cross-sectional survey. *BMC medical education.* 2021, 21(1), 1-9. DOI: 10.1186/s12909-021-02928-w.
12. Ertürk Avunduk, A. T., Delikan, E. Satisfaction and stress levels of dentistry students relating to distance education. *Dental and Medical Problems.* 2021, 58(3), 291-298. DOI: 10.17219/dmp/135318.
13. Kabir R., Isha S. N., Chowdhury M. T. H., *et al.* Depression among the non-native international undergraduate students studying Dentistry in Bangladesh. *International Journal of Environmental Research and Public Health.* 2021, 18(11), 5802. <https://doi.org/10.3390/ijerph18115802>.
14. Bahanan L., Alsharif M., Samman M. Dental Students' Perception of Integrating E-learning During COVID-19: A Cross-Sectional Study in a Saudi University. *Adv Med Educ Pract.* 2022, 13, 839-847. DOI: 10.2147/AMEP.S376069.
15. Bharath C., Annamma L. M., John R. R., *et al.* Students Perception toward Effectiveness of Online Learning during COVID-19 Pandemic among University Dental Students in India and United Arab Emirates: A Multi Centric Study. *J Pharm Bioallied Sci.* 2022, 14(Suppl 1), S87-s93. DOI: 10.4103/jpbs.jpbs_562_21.

(Ngày nhận bài: 06/12/2023 – Ngày duyệt đăng: 24/3/2023)
